TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HIỂN
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 45/2024/HNGĐ-ST
Ngày 22-5-2024
V/v tranh chấp xin ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Mỹ Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Xuân Thành.

Bà Bùi Ngọc Dung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thành Thật là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

Ngày 22 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 55/2024/TLST – HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2024 về tranh chấp xin ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2024/QĐXXST – HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Trần Thanh L, sinh năm 1990 (có mặt).

Địa chỉ cư trú: ấp Ô, xã V, huyện N, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn*: Bà Huỳnh Thị Kiều T, sinh năm 1990 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: ấp Ô, xã V, huyện N, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Trần Thanh L trình bày:

Về hôn nhân: Ông và bà Huỳnh Thị Kiều T tự nguyện kết hôn với nhau vào năm 2013 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V. Trong thời gian chung sống vợ chồng thường xuyên cự cãi, bất đồng quan điểm xảy ra nhiều mâu thuẫn, tính tình không còn phù hợp. Hiện tại ông bà đã sống ly thân. Nay tình cảm vợ chồng không còn nên ông yêu cầu ly hôn với bà Huỳnh Thị Kiều T.

Về nuôi con chung: Gồm có 02 người, tên Trần Thị Gia H, sinh ngày 18/4/2018 và Trần Gia N, sinh ngày 02/3/2021. Sau khi ly hôn ông đồng ý để bà Ttiếp tục nuôi con. Không đặt ra vấn đề cấp dưỡng.

Về chia tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án bà Huỳnh Thị Kiều T trình bày:

Về hôn nhân: Như ông Trần Thanh L trình bày là đúng, nay ông L yêu cầu ly hôn bà đồng ý.

Về nuôi con chung: Gồm có 02 người, tên Trần Thị Gia H, sinh ngày 18/4/2018 và Trần Gia N, sinh ngày 02/3/2021. Sau khi ly hôn bà yêu cầu nuôi con và yêu cầu ông Lcấp dưỡng mỗi người con mỗi tháng 1.000.000 đồng. Thời gian cấp dưỡng từ ngày Bản án có hiệu lực đến khi các con đủ 18 tuổi.

Về chia tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa ông Lvẫn bảo lưu quan điểm và đồng ý cấp dưỡng mỗi người con mỗi tháng 1.000.000 đồng. Thời gian cấp dưỡng từ ngày Bản án có hiệu lực đến khi các con đủ 18 tuổi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bà Huỳnh Thị Kiều T có đơn đề nghị vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bà Huỳnh Thị Kiều T.

[2] Về hôn nhân: Ông Trần Thanh L và bà Huỳnh Thị Kiều T tìm hiểu, tự nguyện kết hôn và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Viên An, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau theo giấy chứng nhận kết hôn số 03 năm 2017 đây là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật công nhận là vợ chồng. Ông L nhận thấy cuộc sống của ông bà có nhiều bất hòa, hôn nhân không còn hạnh phúc nên ông L yêu cầu ly hôn, bà T đồng ý. Hội đồng xét xử xét thấy: Mâu thuẫn trong cuộc sống vợ chồng của ông Lvà bà T là có xảy ra, giữa vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn được, nếu duy trì hôn nhân cũng không đem lại hạnh phúc cho ông bà. Xét thấy, mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông Trần Thanh L, ông Lđược ly hôn với bà Huỳnh Thị Kiều T.

[3] Về nuôi con chung: Gồm có 02 người, tên Trần Thị Gia H, sinh ngày 18/4/2018 và Trần Gia N, sinh ngày 02/3/2021. Sau khi ly hôn ông L, bà T thống nhất để bà T tiếp tục nuôi con.Xét thấy cháu H và N đang sống cùng bà T, các cháu phát triển bình thường, đồng thời giữa ông L bà Tđã thống nhất việc nuôi con chung

nên căn cứ Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình quyết định để bà Ttiếp tục nuôi dưỡng cháu Trần Thị Gia H, sinh ngày 18/4/2018 và Trần Gia N, sinh ngày 02/3/2021. Ông L đồng ý cấp dưỡng mỗi người con mỗi tháng 1.000.000 đồng. Thời gian cấp dưỡng từ ngày Bản án có hiệu lực đến khi các con đủ 18 tuổi theo yêu cầu của bà Trang, xét thấy đây là sự tự nguyện thỏa thuận của đương sự không trái với quy định của pháp luật nên được chấp nhận. Ông Trần Thanh L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

Kể từ ngày bà Huỳnh Thị Kiều T có đơn yêu cầu thi hành án nếu Ông Trần Thanh L chậm trả khoản tiền trên cho bà Trang, thì ông Lcòn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

[4] Về chia tài sản: Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[5] Án phí: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 5, khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án thì án phí dân sự sơ thẩm ông Trần Thanh L phải chịu 300.000 đồng. Ông Lđã dự nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0014907 ngày 05/3/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển được chuyển thu. Án phí cấp dưỡng nuôi con ông Trần Thanh L phải chịu 300.000 đồng.

[6] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 110 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Thanh L, ông Trần Thanh L được ly hôn với bà Huỳnh Thị Kiều T.

Về nuôi con chung: bà Huỳnh Thị Kiều T được tiếp tục nuôi cháu Trần Thị Gia H, sinh ngày 18/4/2018 và Trần Gia N, sinh ngày 02/3/2021. Ông Trần Thanh L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Hân và Ngọc mỗi tháng 1.000.000 đồng/người. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày Bản án có hiệu lực đến khi cháu Hân và Ngọc đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày bà Huỳnh Thị Kiều T có đơn yêu cầu thi hành án nếu Ông Trần Thanh L chậm trả khoản tiền trên cho bà Trang, thì ông Lcòn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Ông Trần Thanh L có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng quyền thăm con để gây ảnh hưởng đến việc nuôi con của bà Huỳnh Thị Kiều T.

Về chia tài sản: Không đặt ra xem xét.

Án phí dân sự sơ thẩm ông Trần Thanh L phải chịu 300.000 đồng. Ông Lđã dự nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0014907 ngày 05/3/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển được chuyển thu. Án phí cấp dưỡng nuôi con ông Trần Thanh L phải chịu 300.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Ngọc Hiển;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hiển;
- UBND xã V, huyện Ngọc Hiển;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Mỹ Phương